

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết và thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-BTP ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 1777/STP-VP ngày 25 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 05 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp và 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp. Cụ thể:

1. Phụ lục I: Danh mục 05 TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp;

2. Phụ lục II: Danh mục 03 TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Tư pháp. (Đính kèm Phụ lục I và Phụ lục II)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho Sở Tư pháp thực hiện các công việc sau:

1. Thực hiện cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định, đồng bộ dữ liệu TTHC công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC của thành phố Huế theo đúng quy định; trình UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính trước ngày 28/6/2025.

2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan được Bộ Tư pháp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

3. Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Nội dung công bố Danh mục thủ tục hành chính thủ tục hành chính tại Quyết định số 2280/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản tài viên và Hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn Phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC thành phố, cấp xã;
- Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC QUẢN TÀI VIÊN VÀ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Kèm theo Quyết định số 1844 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Tên VBQPPL quy định TTHC	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân (Mã TTHC: 1.002626)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phí: 500.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - <i>Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;</i> - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề,	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý

					hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên.		
2	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (Mã TTHC: 1.001842)	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phí: 500.000 đồng/hồ sơ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - <i>Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;</i> - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên.	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý
3	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu

	hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (Mã TTHC: 1.008727)			- Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.	Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; <i>- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;</i>		đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý
4	Thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, văn phòng đại diện, chi nhánh, người đại diện theo pháp luật, danh sách Quản tài viên hành nghề trong doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (Mã TTHC: 1.001633)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; <i>- Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;</i>	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý
5	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ	Không	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết	Sở Tư pháp	- Cách thức thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai;

	viên (Mã TTHC: 1.001600)	hồ sơ hợp lệ.		Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.	thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - <i>Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;</i>		- Căn cứ pháp lý
--	-------------------------------------	---------------	--	---	---	--	------------------

Phụ lục II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC QUẢN TÀI VIÊN VÀ HÀNH NGHỀ QUẢN LÝ, THANH LÝ TÀI SẢN
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Kèm theo Quyết định số 1844 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Tên VBQPPL quy định TTHC	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư, kiểm toán viên, người có trình độ cử nhân luật, kinh tế, kế toán, tài chính, ngân hàng và có thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 05 năm trở lên (Mã TTHC: 2.001130)	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Sở Tư pháp: 07 ngày; UBND thành phố: 03 ngày)	Phí: 800.000 đồng/hồ sơ. Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Công Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - <i>Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;</i> - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý,	- Cơ quan/ Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố - Cơ quan tiếp nhận: Sở Tư pháp	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

					thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên		
2	Cấp chứng chỉ hành nghề Quản tài viên đối với luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về luật sư, kiểm toán viên là người nước ngoài theo quy định của pháp luật về kiểm toán (Mã TTHC: 1.002681)	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Sở Tư pháp: 07 ngày; UBND thành phố: 03 ngày)	Phí: 800.000 đồng/hồ sơ. Lệ phí: 100.000 đồng/hồ sơ.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - <i>Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;</i> - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên	- Cơ quan/ Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND thành phố - Cơ quan tiếp nhận: Sở Tư pháp	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Quản tài viên (Mã TTHC: 2.001117)	Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phí: 800.000 đồng/hồ sơ. Lệ phí:	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	- Luật Phá sản ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của	- Cơ quan/ Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch	- Trình tự thực hiện; - Cách thức thực hiện; - Thời hạn

			100.000 đồng/hồ sơ.	- Qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Cổng Dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; - <i>Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;</i> - Thông tư số 224/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề, hoạt động quản lý, thanh lý tài sản; lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên	UBND thành phố - Cơ quan tiếp nhận: Sở Tư pháp	giải quyết; - Cơ quan thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
--	--	--	------------------------	---	---	--	--

*** Ghi chú:**

- Nội dung chi tiết các TTHC kèm theo Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 1858/QĐ-BTP ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tư pháp đã được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Các TTHC trên được sửa đổi bổ sung về mẫu đơn, tờ khai; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính; Thẩm quyền giải quyết.